TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẠCH THÔNG** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2018/QĐST- HNGĐ	*Bạch Thông, ngày 13 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 04/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2018, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Hứa Thị Ng**, sinh năm 1986.

2. Bị đơn: Anh **Hứa Đức M**, sinh năm 1983.

Đều có địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Hứa Thị Ng** và anh **Hứa Đức M.**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về quan hệ hôn nhân: Chị **Hứa Thị Ng** và anh **Hứa Đức M** thuận tình ly hôn.

2.2.Về con chung: Chị Hứa Thị Ng và anh Hứa Đức M xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3.Về tài sản chung: Chị Hứa Thị Ng và anh Hứa Đức M không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về vay nợ chung: Chị Hứa Thị Ng và anh Hứa Đức M xác định không nợ ai và không cho ai nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Hứa Thị Ng tự nguyện chịu 150.000 đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đ (*(Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 08825 ngày 23/01/2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Hoàn lại cho chị Ng số tiền còn lại là 150.000 đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).* Anh M không phải chịu án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Bạch Thông;
- Chi cục THADS huyện Bạch Thông;
- Các đương sự;
- UBND xã Q, huyện B;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Triệu Thị Huyền